TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 163/2024/QĐST-LĐ	*Dĩ An, ngày 11 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Chu Thị Vân.

***Thư ký phiên họp*:** Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp*:** Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Dĩ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 254/2024/TLST-VLĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 135/2024/QĐST-LĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Trương Thị Ng1, sinh năm: 1970; thường trú: Khu vực X, Phường V, thành phố V1, tỉnh Hậu Giang. CCCD: 093170005168. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Trương Thị O1, sinh năm 1972; thường trú: Khu vực 1, Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ liên hệ: Khu Vực X, Phường V, thành phố V1, tỉnh Hậu Giang. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2/ Công ty TNHH NT1; địa chỉ: Lô Z, đường số Z, khu công nghiệp Tân Đ1, phường TĐ2, thành phố D1, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3/ Công ty TNHH KI1; địa chỉ: Lô B, đường số S, Khu công nghiệp Tân Đ1, phường TĐ2, thành phố D1, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4/ Bảo hiểm xã hội thành phố D1, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D1, phường D2, thành phố D1, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn Tr1. (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết bà Trương Thị Ng1 trình bày: Từ năm 1996 đến nay bà Ng1 làm việc tại Trường tiểu học Chu Văn An. Nay bà Ng1 tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm bị trùng. Nguyên nhân trùng là do bà Trương Thị O1 (em ruột) sử dụng thông tin của bà Ng1 để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH NT1 khoảng từ tháng 07/2018 đên tháng 10/2020 và Công ty TNHH KI1 từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023. Trong thời gian đó, bà giao kết hợp đồng lao động với Trường tiểu học Chu Văn An đến nay. Do đó, bà bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm từ tháng 07/2018 đến tháng 10/2020 và từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023. Chủ thể ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH NT1 từ tháng 07/2018 đến tháng 10/2020 và Công ty TNHH KI1 trong khoảng thời gian tháng 11/2020 đến tháng 4/2023 không phải là bà nên toàn bộ nội dung của hợp đồng lao động vi phạm pháp luật và bị vô hiệu. Bà Ng1 không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Do sự hiểu biết pháp luật hạn chế nên bà đã cho bà O1 mượn hồ sơ để đi làm việc mà không nghĩ đến hậu quả pháp lý như hiện nay. Ngoài mục đích cho mượn hồ sơ đi làm việc thì giữa bà và bà O1 không còn mục đích nào khác. Vì vậy, bà Ng1 yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động (từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020) giữa bà Trương Thị Ng1 và Công ty TNHH NT1 bị vô hiệu. Tuyên bố hợp đồng lao động (từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023) giữa bà Trương Thị Ng1 và Công ty TNHH KI1 bị vô hiệu.

- Ông Dương Văn Tr1 là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố D1, tỉnh Bình Dương (viết tắt là BHXH) trình bày: Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty TNHH KI1 cho người lao động thì công ty có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Trương Thị Ng1 với mã số BHXH 9321883278 từ tháng 7/2018 đến tháng 11/2020 và từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023 tại Công ty TNHH KI1 chưa nhận trợ cấp BHXH. Ngoài ra bà Trương Thị Ng1 còn có quá trình tham gia BHXH tại Trường tiểu học Chu Văn An với sổ bảo hiểm xã hội số 6804002299 từ tháng 5/1996 đến nay. Về yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động của bà Trương Thị Ng1 và Công ty TNHH NT1, Công ty TNHH KI1 đề nghị Tòa án căn cứ theo các Điều 9, 10 và 11 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định về việc xử lý hợp đồng lao động vô hiệu. Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Ng1, Bảo hiểm xã hội thành phố D1 không lưu trữ những hồ sơ này. Về các yêu cầu khác của bà Ng1 thì Bảo hiểm xã hội thành phố D1, tỉnh Bình Dương không có ý kiến.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị O1 trình bày: bà và bà Trương Thị Ng1 có mối quan hệ chị em. Từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020 bà O1 mượn chứng minh nhân dân của bà Ng1 để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH NT1 và từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023 bà O1 mượn chứng minh nhân dân của bà Ng1 để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH KI1. Trong khoảng thời gian này bà Ng1 đang làm việc tại Trường tiểu học Chu Văn An. Chủ thể ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH NT1 từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020 và Công ty TNHH KI1 trong khoảng thời gian từ tháng

11/2020 đến tháng 4/2023 không phải là bà Ng1 nên toàn bộ nội dung của hợp đồng lao động vi phạm pháp luật và bị vô hiệu. Bà không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Do sự hiểu biết pháp luật hạn chế, bản thân cần có việc làm để nuôi bản thân nên bà đã mượn hồ sơ để đi làm việc mà không nghĩ đến hậu quả pháp lý như hiện nay. Ngoài mục đích cho mượn hồ sơ đi làm việc thì giữa bà và bà Ng1 không còn mục đích nào khác. Vì vậy, ông đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Ng1.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH NT1 và Công ty TNHH KI1 được Tòa án tống đạt và triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc, không cung cấp ý kiến và tài liệu chứng cứ để Tòa án xem xét.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của bà Trương Thị Ng1 là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu bà Trương Thị Ng1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị O1 và Bảo hiểm xã hội thành phố D1 đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH NT1 và Công ty TNHH KI1 được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020, người lao động tên bà Trương Thị Ng1 (CCCD số 093170005168) được Công ty TNHH NT1 tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020 với mã số bảo hiểm xã hội là 9321883278. Từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023 bà Trương Thị Ng1 được Công ty TNHH KI1 tiếp tục tham gia tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Quan hệ lao động giữa Công ty TNHH NT1 với bà Trương Thị Ng1 được phát sinh từ hợp đồng lao động từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020. Quan hệ lao động giữa Công ty TNHH KI1 với bà Trương Thị Ng1 được phát sinh từ hợp đồng lao động từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023. Tuy nhiên, bà Trương Thị Ng1 và bà Trương Thị O1 thừa nhận người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH NT1 và Công ty TNHH KI1 và thực tế làm việc tại Công ty TNHH NT1 và Công ty TNHH KI1 trong khoảng thời gian từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020 và từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023 là bà Trương Thị O1 chứ không phải bà Trương Thị Ng1. Do bà O1 chưa làm chứng minh nhân dân nên đã mượn chứng minh nhân dân của bà Ng1 để xin việc làm. Xét thấy, lời trình bày của bà Ng1 và bà O1 phù hợp với hồ

sơ bảo hiểm xã hội, trong thời gian từ tháng 5/1996 đến nay bà Trương Thị Ng1 còn có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Trường tiểu học Chu Văn An.

[2.2] Xét thấy, việc bà Trương Thị O1 sử dụng chứng minh nhân dân của bà Trương Thị Ng1 để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH NT1 và Công ty TNHH KI1 là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.3] Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội thành phố D1 đã cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của bà Trương Thị Ng1 bị trùng từ tháng 7/2018 đến tháng 4/2023. Do đó, bà Trương Thị Ng1 yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH NT1 với bà Trương Thị Ng1 từ tháng 7/2018 đến tháng 10/2020 và Công ty TNHH KI1 với bà Trương Thị Ng1 từ tháng11/2020 đến tháng 4/2023 bị vô hiệu là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí Tòa án: Bà Trương Thị Ng1 phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của Trương Thị Ng1.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Trương Thị Ng1 với Công ty TNHH NT1, thời gian làm việc từ tháng 07/2018 đến tháng 10/2020 bị vô hiệu.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Trương Thị Ng1 với Công ty TNHH KI1, thời gian làm việc từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2023 bị vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện

các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Trương Thị Ng1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0001704 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA DS TP.Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNHỌP

Chu Thị Vân